

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H B, THÀNH PHỐ H P

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận H B, thành phố H P.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H B, thành phố H P tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H B, thành phố H P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

H T T, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1978 tại B G. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố K, thị trấn A C, huyện S Đ, tỉnh B G; chỗ ở: Số 146/781 T Đ T, phường S D, quận H B, thành phố H P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H Đ T (đã chết) và bà N T H; có chồng là H K Q (đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/6/2023 đến ngày 22/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Đ T T Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/6/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H B kết hợp Đội Cảnh sát giao thông số 1 Phòng

PC08 và Công an phường S D làm nhiệm vụ tại khu vực trước nhà số 12/801 T Đ T, phường S D, quận H B, thành phố H P phát hiện H T T điều khiển xe đạp có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ của T: 01 xe đạp mini màu xanh có giỏ; tại giỏ xe đạp của T có 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, bên trong có 01 gói giấy trắng bọc 07 gói giấy màu trắng nhỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, nghi là chất ma túy (mẫu QT). Tổ công tác đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường S D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại số 146/781 T Đ T, S D, H B, H P Công an thu giữ: 01 hộp gỗ tối màu tại gầm giường bên trong có 01 chiếc Kéo cầm tay màu hồng, 06 con dao lam kim, 08 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (mẫu KX01), 01 túi nilon mép dán màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu KX02), 10 mảnh giấy nhỏ màu trắng, số tiền 7.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

H T T khai nhận: Do nghiện ma túy và không có việc làm nên chiều ngày 12/6/2023, T đến khu vực đường tàu T N H, quận L C, thành phố H P mua ma túy, mục đích để bán kiếm lợi. Tại đây, T gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi ma túy Heroin giá 2.400.000 đồng, 01 túi ma túy "đá" giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, T mang về nhà, dùng dao lam chia ma túy Heroine thành 15 gói giấy nhỏ, cất giấu trong hộp gỗ tối màu để dưới gầm giường, mục đích để bán với giá 200.000 đồng/01 gói, nếu bán hết 15 gói thu về 3.000.000 đồng và hưởng lợi 600.000 đồng. Túi ma túy "đá" T để nguyên, cất giấu cùng trong hộp gỗ mục đích ai hỏi mua sẽ bán với giá 600.000 đồng, hưởng lợi 200.000 đồng. Trưa ngày 13/6/2023, có người đàn ông không quen biết gọi điện qua ứng dụng Zalo hỏi mua của T 07 gói ma túy Heroine, T báo giá 200.000 đồng/gói, người đàn ông đồng ý và hẹn giao dịch ở khu vực đập Cái Tắt. T cất 07 gói ma túy Heroine vào gói giấy, giấu trong vỏ thuốc lá Vinataba và để ở giỏ xe đạp, đi xe đến điểm hẹn. Khi T đi đến khu vực trước nhà số 12/801 T Đ T, phường S D, quận H B thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như nội dung trên. Nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ khi bắt quả tang và thu giữ tại nơi ở đều là của T mua của người phụ nữ ở đường tàu T N H, mục đích để bán kiếm lợi. Ngoài ra, T khai trước khi bị bắt khoảng 01 T, T đến khu vực đường tàu T N H mua 01 túi ma túy Heroine với giá 2.400.000 đồng của một phụ nữ không quen biết và đã bán hết cho người đàn ông không quen biết, hưởng lợi 600.000 đồng, số tiền này T đã chi tiêu cá nhân.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 510/KL-KTHS(MT) ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H P, kết luận: *"Chất bột màu trắng của mẫu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,40 gam, loại: Heroine (Heroin). Chất bột màu trắng của mẫu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng:*

1,54 gam, loại: Heroine (Heroin). Tinh thể màu trắng của mẫu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,30 gam, loại: Ketamine”.

Tiến hành xét nghiệm nhanh nước tiểu của H T T kết quả H T T dương tính với ma túy MET và MOP.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định, cùng toàn bộ vỏ bao được niêm phong trong bì giấy theo niêm phong số 510MT/PC09, 01 xe đạp kiểu dáng mini màu xanh có giỏ, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng có nhãn hiệu “VINATABA”, 01 hộp gỗ tối màu; 01 chiếc Ko cầm tay màu hồng, 06 con dao lam kim loại, 10 mảnh giấy nhỏ màu trắng, số tiền 7.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận H B.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSHB ngày 24/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận H B, thành phố H P truy tố bị cáo H T T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H T T khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân quận H B, thành phố H P truy tố.

Người làm chứng Đ T T Q mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thống nhất, phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và được công bố công khai tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H B, thành phố H P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H B, thành phố H P đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: H T T mức án tù 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong bì giấy niêm phong số 510MT/PC09, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng có nhãn hiệu “VINATABA”, 01 hộp gỗ tối màu, 01 chiếc Ko cầm tay màu hồng, 06 con dao lam kim loại, 10 mảnh giấy nhỏ màu trắng; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe đạp kiểu dáng mini màu xanh có giỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; trả lại bị cáo 7.700.000 đồng nhưng cần giữ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H B, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về những tài liệu chứng cứ đã được thu thập, cung cấp. Do đó, những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không đề nghị hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của người làm chứng. Xét thấy, người làm chứng đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng được triệu tập đến phiên tòa.

- Về tội danh, định khung hình phạt:

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo H T T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, xác định: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/6/2023, tại khu vực trước nhà số 12/801 T Đ T, S D, H B, H P, H T T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nam giới (không quen biết, chưa rõ lai lịch, địa chỉ) để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo T còn cất giấu trái phép chất ma túy tại nơi ở nhằm mục đích bán trái phép cho người khác kiếm lời. Lượng ma túy Công an thu giữ của bị cáo T theo Kết luận giám định là 2,94 gam loại Heroine và 0,30 gam loại Ketamine (tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng ma túy là 60,3%). Bị cáo T thừa nhận số ma túy bị thu giữ là của

bị cáo, do bị cáo mua của người phụ nữ không quen biết tại đường tàu T N H, mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Như vậy, hành vi của bị cáo H T T đủ cấu thành phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly xã hội để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt:

[6] Bị cáo H T T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất vụ án, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Hội đồng xét xử xét hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và hiện bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên xét thấy chỉ cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, đủ bảo đảm tính răn đe đối với bị cáo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H T T.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[9] Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, các vỏ bao được niêm phong trong bì giấy theo niêm phong số 510MT/PC09, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng có nhãn hiệu “VINATABA” (đã qua sử dụng), 01 hộp gỗ tổi màu (đã qua sử dụng), 01 chiếc Kô tay cầm màu hồng (đã qua sử dụng), 06 con dao lam kim loại (đã qua sử dụng) và 10 mảnh giấy nhỏ màu trắng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước phương tiện, công cụ bị cáo sử dụng phạm tội là 01 xe đạp màu xanh có giỏ và 01 điện thoại di động OPPO có Emei 1: 862562055350157, Imei2: 862562055350140 (đã qua sử dụng). Trả lại bị cáo H T T số tiền 7.700.000 đồng

do không liên quan đến việc phạm tội, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[10] Đối với việc H T T khai trước ngày bị bắt quả tang khoảng 01 T, bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người đàn ông không quen biết. Nhưng chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H B không có căn cứ xử lý đối với H T T về hành vi trên là có cơ sở.

[11] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T và người đàn ông mua ma túy của T, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[12] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo H T T phải nộp án 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo H T T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo H T T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo H T T được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; trừ cho bị cáo 09 ngày do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/6/2023 đến ngày 22/6/2023.

- Căn cứ vào Điều 109; Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cấm bị cáo H T T đi khỏi nơi cư trú. Thời hạn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo H T T được tính kể từ khi tuyên án sơ thẩm cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong bì giấy niêm phong số 510MT/PC09, 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng có nhãn hiệu “VINATABA” (đã qua sử dụng), 01 (một) hộp gỗ tối màu (đã qua sử dụng), 01 (một) chiếc Kéo cầm tay màu hồng (đã qua sử dụng), 06 (sáu) con dao lam kim loại (đã qua sử dụng), 10 (mười) mảnh giấy nhỏ màu trắng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) xe đạp kiểu dáng mini màu xanh có giỏ, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có Imei 1: 862562055350157, Imei 2: 862562055350140 (đã qua sử dụng).

Trả lại bị cáo H T T số tiền 7.700.000 (bảy triệu, bảy trăm nghìn) đồng, nhưng cần tạm giữ số tiền 7.700.000 (bảy triệu, bảy trăm nghìn) đồng để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS HB ngày 21/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận H B; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2024 giữa Công an quận H B và Chi cục Thi hành án dân sự quận H B; Biên lai thu tiền số 0002586 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H B, thành phố H P).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo H T T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo H T T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H P;
- VKSND quận H B;
- VKSND thành phố H P;
- Cơ quan Điều tra Công an quận H B;
- Cơ quan THAHS Công an quận H B;
- Công an thành phố H P;
- Chi cục THADS quận H B;
- Trại tạm giam H P;
- Sở Tư pháp thành phố H P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến

Nơi nhận:

- TAND thành phố H P;
- VKSND quận H B;
- VKSND thành phố H P;
- Cơ quan Điều tra Công an quận H B;
- Cơ quan THAHS Công an quận H B;
- Công an thành phố H P;
- Chi cục THADS quận H B;
- Trại tạm giam H P;
- Sở Tư pháp thành phố H P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến